

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN GÒ QUAO  
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **08/2025/DS-ST**  
Ngày: 27-02-2025  
“V/v Tranh chấp Nợ hui”

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ QUAO, TỈNH KIÊN GIANG**

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Kim Nhập.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Lương Thị Hồng Hạnh.

Bà Vũ Thị Đào.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thùy Linh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao:** Không tham gia phiên tòa.

Trong ngày 27 tháng 02 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 05/2025/TLST-DS, ngày 14/01/2025 về việc “Tranh chấp Nợ hui” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2025/QĐXXST-DS, ngày 13 tháng 02 năm 2025 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Trần Thị H – sinh năm 1993 (có mặt);

Địa chỉ: Ấp P, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

- **Bị đơn:** Bà Lê Thị Mai L – sinh năm 1974 (có mặt).

Chị Nguyễn Thị Đoan T – sinh năm 1996 (có đơn xin xét xử vắng mặt);

Cùng địa chỉ: Ấp P, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện ngày 06/01/2025, bản tự khai và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Trần Thị H trình bày:

Vào năm 2022, chị có tham gia 01 chân hui của bà Lê Thị Mai L làm chủ: Dây hui 1.000.000đ (một triệu đồng), áp ngày 30/02/2022 âm lịch có 25 người tham gia, chị chơi 1 chân, đến ngày 30/01/2024 âm lịch là mãn hui. Bà L và bà T có tính tiền hui với chị nhưng không có giao tiền hui, chị đóng được 24 lần với số tiền là 24.000.000đ (hai mươi bốn triệu đồng). Sau đó, bà L có trả cho chị nhiều lần được 6.000.000đ (sáu triệu đồng). bà L còn nợ lại chị số tiền hui là 18.000.000đ (mười tám triệu đồng).

Tại phiên tòa, chị H chỉ yêu cầu một mình bà Lê Thị Mai L trả nợ, chị tự nguyện rút yêu cầu khởi kiện đối với chị Nguyễn Thị Đoan T, chị H yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Lê Thị Mai L phải trả cho chị số tiền nợ hụi còn lại là 18.000.000đ (mười tám triệu đồng) và yêu cầu bà L trả một lần.

*Đối với yêu cầu khởi kiện nêu trên của nguyên đơn, tại Bản tự khai ngày 13/02/2025 và tại phiên tòa bị đơn bà Lê Thị Mai L trình bày:*

Bà L thừa nhận: Chị H có tham gia chơi hụi do bà làm chủ. Chân hụi, dây hụi và số lần đóng hụi, số nợ giữa bà với chị H như chị H kê ra là đúng. Bà cũng thừa nhận số tiền hụi khi ngưng xỏ bà có gặp và tính toán hụi của chị H, hai bên chốt nợ bà còn thiếu chị H 24.000.000đ (hai mươi ba triệu đồng). Sau đó, bà có trả cho chị H nhiều lần được 6.000.000đ (Sáu triệu đồng), còn lại 18.000.000đ (Mười tám triệu).

Số tiền này bà là chủ hụi, con gái tôi Nguyễn Thị Đoan T chỉ đi gom tiền dùm, hoàn toàn không liên quan đến nên bà chịu trách nhiệm trả một mình.

Nay, chị H khởi kiện, bà đồng ý trả cho chị H số tiền nợ hụi là 18.000.000đ (Mười tám triệu) nhưng bà trình bày do hoàn cảnh hiện nay mẹ góa con côi, bản thân bà hiện đang bị bệnh nên bà xin được trả dần mỗi tháng là 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng), 5 tháng bà trả một lần là 3.000.000đ (Ba triệu đồng), trả dần đến khi nào dứt số nợ 18.000.000đ (Mười tám triệu đồng) thì thôi.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng và quan hệ pháp luật tranh chấp: Cho rằng quyền và lợi ích hợp pháp của mình bị xâm phạm nên chị Trần Thị H khởi kiện bà Lê Thị Mai L về việc “Tranh chấp nợ hụi” được Tòa án thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền được quy định tại khoản 3 Điều 26 và Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

Đồng thời, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa chị H và bà L thống nhất đối với số nợ trên chị H chỉ kiện một mình bà L, số nợ trên không liên quan đến chị Nguyễn Thị Đoan T. Chị H và bà L thống nhất tự giải quyết với nhau, chị H xin rút yêu cầu khởi kiện đối với chị T. Việc tự nguyện rút 01 phần yêu cầu khởi kiện này của nguyên đơn là phù hợp nên căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, chấp nhận đình chỉ một phần yêu cầu này của nguyên đơn.

[2] Về nội dung: Thời gian vào năm 2022, giữa chị Trần Thị H và bà Lê Thị Mai L có thỏa thuận góp hụi với nhau, bà L làm chủ hụi, chị H là thành viên trong dây hụi 1.000.000đ (một triệu đồng), áp ngày 30/02/2022 âm lịch có 25 người tham gia, chị H chơi 1 chân, đến ngày 30/01/2024 âm lịch là mãn hụi. Quá trình chơi hụi, chị H thực hiện đầy đủ nghĩa vụ góp hụi cho đến khi bà L ngưng xỏ hụi. Tuy nhiên, từ khi ngưng xỏ hụi đến nay, bà L vẫn chưa giao tiền hụi đầy đủ cho chị H nên chị H khởi kiện đòi lại số tiền nợ hụi bà L còn nợ là 18.000.000đ. Xét về nội dung và hình thức hợp đồng góp hụi như trên giữa các

bên là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp theo Điều 471 Bộ luật Dân sự 2015 nên phát sinh hiệu lực thi hành.

[3] Xét yêu cầu của chị H buộc bà L phải trả số tiền nợ hui là 18.000.000đ. Quá trình giải quyết vụ án, chị H và bà L đều thống nhất với nhau số tiền nợ hui bà L còn nợ chị H là 18.000.000đ. Chị H yêu cầu bà L phải trả đủ cho chị số nợ trên một lần, bà L thì cho rằng bà thiếu nợ nhiều người nên không có khả năng trả nợ một lần theo yêu cầu của chị H mà bà L xin được trả dần số nợ trên mỗi tháng là 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng), 5 tháng trả một lần là 3.000.000đ (Ba triệu đồng), trả đến khi nào dứt số nợ 18.000.000đ (Mười tám triệu đồng) thì thôi.

HĐXX thấy rằng, bà L không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ giao tiền hui theo đúng cam kết là đã vi phạm nghĩa vụ theo quy định tại Điều 18 Nghị định 19/2009/NĐ-CP, ngày 19/02/2019 của Chính phủ về họ, hui, biêu, phường và yêu cầu xin được trả nợ dần của bà cũng không được chị H đồng ý cho nên cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị H và buộc bà L có trách nhiệm thanh toán số nợ hui này cho chị H là phù hợp.

[4] Về án phí: Bà Lê Thị Mai L phải chịu án phí dân sự có giá ngạch là 900.000đ (18.000.000đ x 5%) do bà có lỗi trong vụ kiện này.

Chị Trần Thị H được nhận lại số tiền tạm ứng án đã nộp.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 2 Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; Điều 471 và Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015; Điều 18, Điều 23 Nghị định 19/2009/NĐ-CP, ngày 19/02/2019 của Chính phủ về họ, hui, biêu, phường; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

#### **Tuyên xử:**

**1.** Đình chỉ xét xử một phần yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị H về việc khởi kiện đối với bị đơn chị Nguyễn Thị Đoàn T.

**2.** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị H.

Buộc bà Lê Thị Mai L có nghĩa vụ trả cho bà chị Trần Thị H số tiền nợ hui còn lại tổng cộng là **18.000.000đ** (Mười tám triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của chị H cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bà L còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

**3. Về án phí dân sự sơ thẩm:** Bà Bà Lê Thị Mai L phải chịu án phí dân sự có giá ngạch là 900.000đ (Chín trăm nghìn đồng).

Chị Trần Thị H được nhận lại số tiền đã nộp tạm ứng án phí là 450.000đ (Bốn trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 0010095 ngày 08/01/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Quao.

**4.** Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 27/02/2025.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 9 Luật thi hành án dân sự và các Điều 7, 7a, 7b Luật Thi hành án dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Gò Quao;
- Chi cục THADS huyện Gò Quao;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Nguyễn Kim Nhật**